TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH

Quyết định số 39/2017/QĐHNGĐ-ST
Ngày 14-9-2017
"V/v công nhận thuận tình ly hôn"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

- Chủ tọa phiên họp: Ông Hồ Đức Quang - Thẩm phán.

- Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Thúy Hạnh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Phan Lệ Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 14-9-2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, mở phiên họp công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 30/2017/TLST-HNGĐ ngày 07/7/2017về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", Theo Quyết định mở phiên họp số 278/2017/QĐ-TA ngày 01/9/2017.

Người yêu cầu giải quyết việc HNGĐ:

1. Anh Nguyễn Doãn H, sinh năm 1970;
Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Hiện đang lao động tại Australia;

2. Chị Thái Thị Thúy N, sinh năm 1975;
Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh.

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Doãn H và chị Thái Thị Thúy N yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Về quan hệ con chung: Yêu cầu công nhận sự thỏa thuận giao con chung Nguyễn Doãn Thái H, sinh ngày 27/9/2000 cho anh Nguyễn Doãn H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và Nguyễn Doãn Thái T, sinh ngày 07/01/2008 cho chị Thái Thị Thúy N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Trong thời gian anh H chưa về nước thì chị N sẽ đảm nhiệm nuôi cháu H thay anh H. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh H cấp dưỡng tiền nuôi con chung đối với cháu T mỗi tháng 2.000.000đ/tháng

từ thời điểm ly hôn cho đến khi cháu T tròn 18 tuổi. Chị N không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung đối với cháu H. Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Đại diện VKSND tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của thẩm phán, thư ký và các đương sự đã phân tích nội dung vụ việc, các vấn đề đương sự đã thỏa thuận thống nhất được với nhau nên đề nghị Tòa án chấp nhận sự thỏa thuận của anh Nguyễn Doãn H và chị Thái Thị Thúy N về tình cảm và con chung. Về tài sản chung không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân gia đình được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh nhận định:

[1]Về thủ tục tố tụng:

Theo thông tin cung cấp của Cục quản lý xuất nhập cảnh- Bộ công an thì anh Nguyễn Doãn H đã sử dụng hộ chiếu số B7254243 xuất cảnh ngày 16-11-2013 qua cửa khẩu sân bay Tân Sơn Nhất hiện chưa thấy thông tin nhập cảnh nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Điều 37 Bộ luật TTDS năm 2015, đồng thời anh có yêu cầu được xét xử vắng mặt, căn cứ quy định tại Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc Hôn nhân gia đình vắng mặt anh H theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Doãn H và chị Thái Thị Thúy N đăng ký kết hôn vào ngày 19-11-1997 tại phường R, huyện R, tỉnh Kiên Giang. Là hôn nhân tự nguyện, không bị ép buộc, lừa dối, xuất phát từ tình yêu nam nữ, đăng ký kết hôn hợp pháp. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2011 khi vợ chồng chuyển về huyện L sinh sống và làm việc thì thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo sự thừa nhận của cả hai là do bất đồng về quan điểm. Năm 2012 khi anh H đi lao động tại Australia mâu thuẫn càng trở nên trầm trọng, vợ chồng không quan tâm, liên lạc với nhau. Nhận thấy, tình cảm không còn nên cả hai đều có nguyện vọng được ly hôn.

Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc, các thành viên gia đình có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau…nhưng cuộc hôn nhân của chị Thái Thị Thúy N và anh Nguyễn Doãn H không đạt được mục đích đó, mâu thuẫn đã trầm trọng, vợ chồng không thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Hôn nhân chỉ tồn tại trên danh nghĩa.

[2.2] Quan hệ con chung: Các đương sự đã tự thỏa thuận, sau khi ly hôn anh Nguyễn Doãn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Doãn Thái H, sinh ngày 27/9/2000, chị Thái Thị Thúy N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu

Nguyễn Doãn Thái T, sinh ngày 07/01/2008 (Trong thời gian anh H chưa về nước chị N sẽ đảm nhiệm nuôi cháu H thay anh H). Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh H cấp dưỡng tiền nuôi con chung đối với cháu T mỗi tháng 2.000.000đ/tháng từ thời điểm ly hôn cho đến khi cháu T tròn 18 tuổi. Chị N không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung đối với cháu H. Cháu Nguyễn Doãn Thái H có nguyện vọng được ở với anh H, cháu Nguyễn Doãn Thái T có nguyện vọng được ở với chị N.

Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 đã quy định: Cha và mẹ sau khi ly hôn đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con cái; vợ và chồng thỏa thuận người trực tiếp nuôi con; con từ đủ 7 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con. Như vậy, đối chiếu với các quy định pháp luật và vì quyền lợi của cháu H và cháu T cần chấp nhận sự thỏa thuận này của các đương sự.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu nên Tòa không xem xét.

Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, đúng pháp luật, không vi phạm điều cấm. Mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không có khả năng đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu thuận tình ly hôn của họ để mỗi người tự xây dựng cuộc sống mới.

Căn cứ Điều 51, 55, 81, 82, 83, 123, 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, các Điều 361, 367, 369, 370, 371 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 35, 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Thái Thị Thúy N và anh Nguyễn Doãn H.

2. Về quan hệ con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận giao con chung Nguyễn Doãn Thái H, sinh ngày 27/9/2000 cho anh Nguyễn Doãn H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, cháu Nguyễn Doãn Thái T, sinh ngày 07/01/2008 cho chị Thái Thị Thúy N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Trong thời gian anh H chưa về nước thì chị N sẽ đảm nhiệm nuôi cháu H thay anh H. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Doãn H tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung đối với cháu T mỗi tháng 2.000.000đ/tháng từ thời điểm ly hôn cho đến khi cháu T tròn 18 tuổi. Chị N không phải cấp dưỡng tiền nuôi con đối với cháu H. Các bên có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

3. Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm và 300.000đ lệ phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ của chị Thái Thị Thúy N (đã nộp 300.000đ tại biên lai số 001156 ngày 07/7/2017 tại Cục thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh).

Phiên họp công khai có mặt chị N, vắng mặt anh H (có lý do).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

Nơi nhận
- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Rạch Sỏi, TP Rạch Giá;
- Đương sự ;
- Lưu HS, TDS.

THẨM PHÁN- CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP

Hồ Đức Quang